

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK tiếp tục có phiên tăng điểm nhờ tâm lý lạc quan của nhà đầu tư

[Hợp đồng Tương Lai/Quỹ ETF]

Áp lực bán gia tăng về cuối phiên khiến các HĐTL đồng loạt giảm điểm

[Cổ phiếu tác động đến thị trường]

VNM, KBC

[Cập Nhật Công Ty]

CTCP Vĩnh Hoàn (VHC)

[Quan điểm đầu tư]

Kiên nhẫn chờ nhịp điều chỉnh rõ nét

20/04/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	794.97	+0.68
VN30	736.31	+0.18
HĐTL VN30	710.00	-0.91
HNXIndex	109.68	-0.71
HNX30	208.84	-0.05
UPCoM	52.64	+0.92
USD/VNĐ	VND23,450	+0.30
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.16	-0
Lãi suất qua đêm (%)	1.77	+17
Dầu (WTI, \$)	18.27	+0.00
Vàng (LME, \$)	1,682.79	-0.00



Điểm nhấn thị trường

VNIndex 794.97 (+0.68%)
KLGD (triệu CP) 304.6 (+13.5%)
GTGD (triệu US\$) 221.4 (-3.5%)

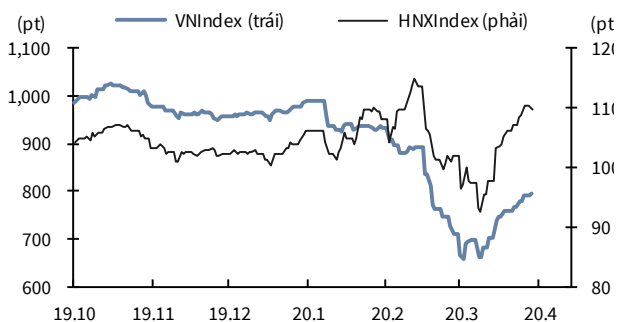
HNXIndex 109.68 (-0.71%)
KLGD (triệu CP) 67.8 (+21.2%)
GTGD (triệu US\$) 26.7 (+14.5%)

UPCoM 52.64 (+0.92%)
KLGD (triệu CP) 28.4 (-19.0%)
GTGD (triệu US\$) 11.1 (-4.5%)

NĐTNN mua ròng (triệu US\$) -17.5

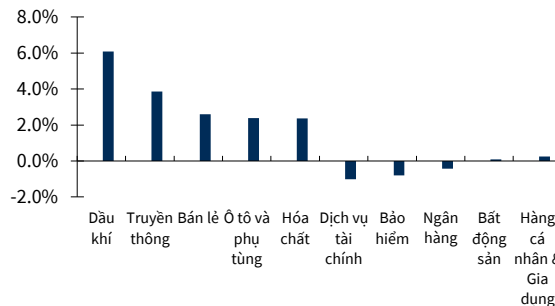
TTCK tiếp tục có phiên tăng điểm nhờ tâm lý lạc quan của nhà đầu tư khi mà Việt Nam đang bước sang ngày thứ 5 liên tiếp không ghi nhận ca nhiễm virus Covid-19. Kỳ vọng vào việc quy định cách ly xã hội sẽ chấm dứt vào ngày 22/4 tới đây giúp các nhóm cổ phiếu chịu tác động trực tiếp đồng loạt tăng giá mạnh như cổ phiếu bia SAB (+7%), BHN (+6.9%)..., hay cổ phiếu ngành bán lẻ hàng tiêu dùng không thiết yếu MWG (+2.8%), FRT (+6.8%)... Với việc Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục thành công trong việc thu hút vốn đầu tư FDI sau khi dịch bệnh Covid-19 kết thúc, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cũng tăng giá trên diện rộng ở KBC (+5%), ITA (+6.8%)... ACV (+11.3%) tăng giá mạnh sau thông tin sân bay Long Thành sẽ được khởi công vào tháng 5/2021, cùng với đó là việc Chính phủ đang thúc đẩy việc xây dựng các khu tái định cư cho các hộ dân trong khu vực quy hoạch. Trong khi đó, với thông tin từ Ngân hàng Nhà nước về việc tổng dư nợ tín dụng sụt giảm 0.5% trong nửa đầu tháng 4, nhóm cổ phiếu ngân hàng diễn biến tiêu cực hơn so với thị trường chung ở MBB (-2.1%), CTG (-1.2%)... Nhóm cổ phiếu dệt may như TCM (-1.6%), TNG (-2.3%)... chịu áp lực chốt lời sau thông tin VGT (-2.4%) dự tính sẽ cho tới 50,000 công nhân nghỉ việc tạm thời do dịch Covid-19. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có phiên bán ròng, tập trung ở VIC (+0.1%), DBC (-7%), VNM (+0.7%)...

VN Index & HNX Index



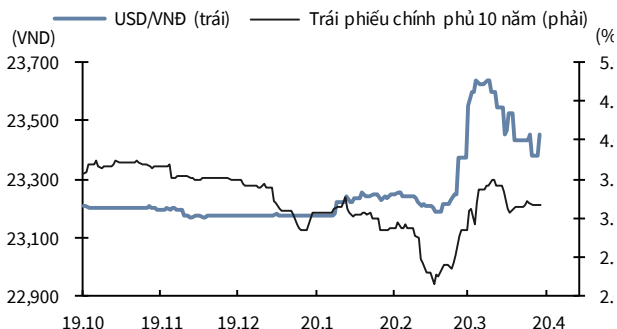
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



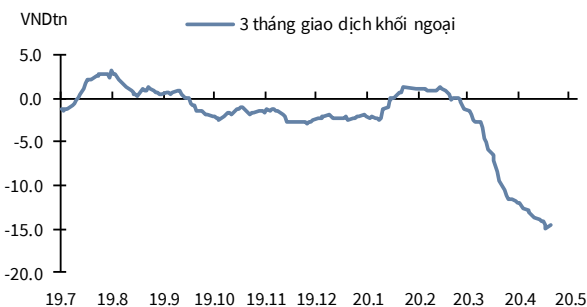
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam - Mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

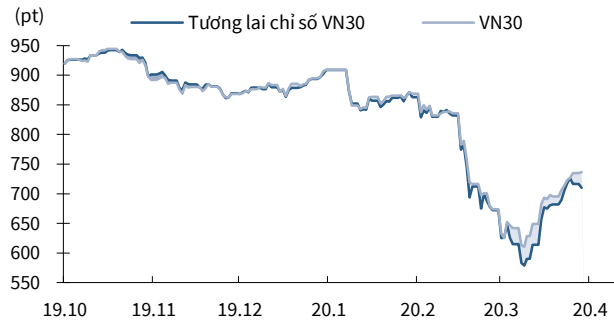
Hợp đồng Tương Lai/Quỹ ETF

VN30 **736.31 (+0.18%)**
VN30 tương lai **710.0 (-0.91%)**
Mở cửa **713.5**
Cao nhất **718.5**
Thấp nhất **710.0**

Áp lực bán gia tăng về cuối phiên khiến các HĐTL đồng loạt giảm điểm, trái ngược với xu hướng tăng của chỉ số Vn30 Index. Diễn biến trên khiến chênh lệch âm của F2005 nới rộng lên -26.3 điểm. Thanh khoản thị trường phải sinh tiếp tục duy trì ở mức thấp. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên giao dịch với khối lượng trung bình lớn, mua ròng đáng kể ở F2005.

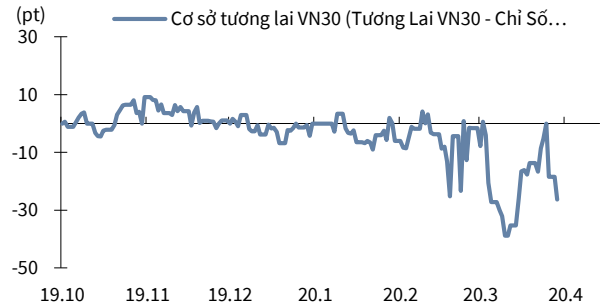
Hợp đồng **160,253 (-10.7%)**
KL HĐ mở OI **N/A**

HĐTL chỉ số VN30 (1M) & VN30 Index



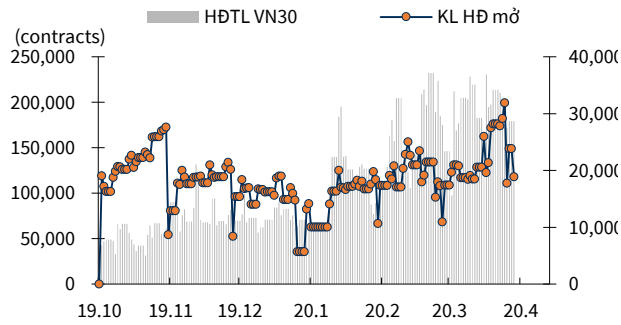
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Chênh lệch HĐTL VN30 (1M) so với VN30 Index



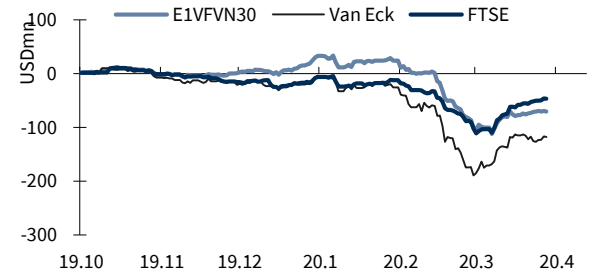
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KLGD HĐTL VN30 1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

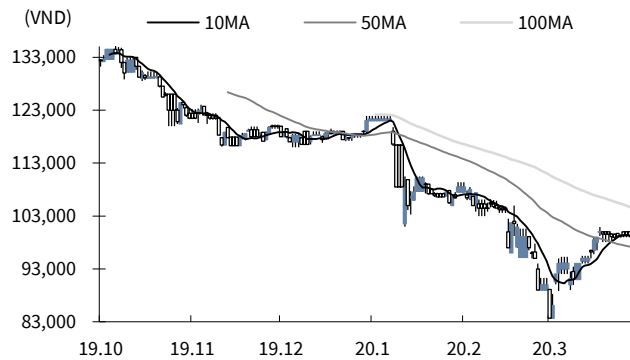
Quy mô các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Tâm điểm cổ phiếu trong ngày

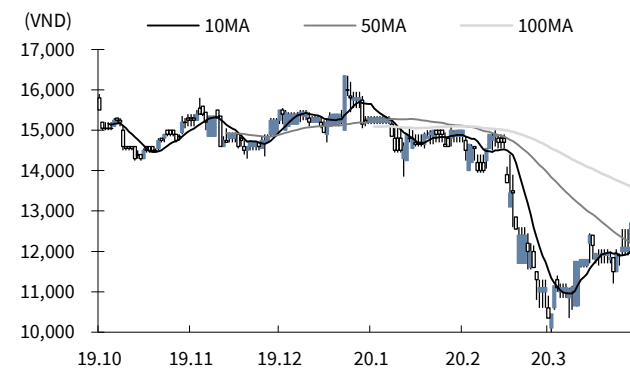
Vinamilk (VNM)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- VNM tăng 0.7% lên 100,000 VND/cp.
- VNM cho biết đã hoàn tất các công đoạn sản xuất để xuất khẩu lô sữa đặc Ông Thọ đầu tiên sang Trung Quốc. Đại diện Vinamilk cho biết, tại Trung Quốc, xu hướng nhập khẩu sữa đặc có tiềm năng tăng trưởng, cụ thể sản lượng nhập khẩu mặt hàng này của Trung Quốc đã gần gấp đôi trong 4 năm từ 2016 đến 2019. Trong khi đó, sữa đặc lại là một trong những dòng sản phẩm chủ lực của Vinamilk. Tính đến nay, sản phẩm này có mặt tại 30 quốc gia bao gồm các nước có tiêu chuẩn cao như Mỹ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc...

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- KBC tăng 5% lên 12,700 VND/cp.
- KBC thông qua kế hoạch phát hành tối đa 500 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng tài sản. Kỳ hạn trái phiếu 24 tháng từ ngày phát hành. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý II. Số tiền thu được sẽ được doanh nghiệp sử dụng để đầu tư hạ tầng các dự án, bổ sung vốn kinh doanh.

CTCP Vĩnh Hoàn (VHC)

Sản lượng xuất khẩu Quý 1 sang Trung Quốc bị ảnh hưởng nặng bởi COVID-19

Kết quả sơ bộ lợi nhuận ròng quý 1 giảm một nửa xuống còn 152 tỷ đồng do xuất khẩu sang Trung Quốc suy giảm

— Kết quả sơ bộ lợi nhuận ròng quý 1 giảm 51% YoY xuống còn 152 tỷ đồng với doanh thu thuần đạt 1,636 tỷ (giảm 9% YoY) chủ yếu do sản lượng xuất khẩu sang Trung Quốc giảm trong bối cảnh đại dịch COVID-19. Việc đóng cửa ở Trung Quốc gây ảnh hưởng nặng nề đến sản lượng xuất khẩu cá tra Việt Nam do hầu hết nhu cầu cá tra ở Trung Quốc đến từ các nhà hàng. Sản lượng xuất khẩu tổng thể vẫn tăng so với Q1/2019 – thời điểm sản lượng thấp bất thường do thiếu cá – nhưng giảm dưới mức kỳ vọng do xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc giảm mạnh. Giá bán trung bình của cá tra đã nhanh chóng đạt mức bền vững hơn, giảm từ mức cao cuối năm 2018. Giá bán trung bình thấp hơn và việc có đủ cá nguyên liệu đầu vào đã giúp tăng sản lượng tại một số thị trường và bù đắp cho doanh thu yếu hơn tại thị trường Trung Quốc. Tuy vậy, điều này khó có thể kéo dài trong quý 2 do tác động từ COVID-19 lan sang các thị trường xuất khẩu khác. Biên lãi gộp giảm xuống còn 13% từ mức 24% một năm trước với lợi nhuận gộp Quý 1 đạt 218 tỷ đồng do sự sụt giảm mạnh của giá bán trung bình. Mức lãi gộp này có thể sẽ duy trì đến cuối năm khi VHC cho rằng giá bán sẽ không thay đổi nhiều trong khi giá cá nguyên liệu vẫn thấp ở mức 18.500 đồng/kg kể từ giữa năm 2019, gần bằng chi phí nuôi.

Xuất khẩu sang Trung Quốc giảm 68% nhưng hiện nay mối lo ngại chuyển sang thị trường US/EU

- Sản lượng xuất khẩu chịu ảnh hưởng nặng nhất từ thị trường Trung Quốc, nơi đại dịch COVID-19 bắt đầu. Mặc dù VHC đã cố gắng đa dạng hóa thị trường, Trung Quốc vẫn chiếm khoảng 20% doanh thu trong năm 2019 và việc công ty phụ thuộc vào thị trường này đã buộc kết quả quý 1 phải chịu tác động tiêu cực. Với những dấu hiệu ban đầu cho thấy đại dịch có thể đã được kiểm soát ở Trung Quốc, VHC lạc quan cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục hoàn toàn vào giữa năm 2020.
- Tuy nhiên, mối lo ngại hiện nay nằm ở thị trường Mỹ và EU khi tâm chấn của đại dịch chuyển sang các thị trường này kể từ tháng 4. VHC cho rằng tác động của đại dịch có thể sẽ được phản ánh trong kết quả quý 2, đặc biệt là ở Mỹ, với cơ cấu xuất khẩu của VHC sang hai thị trường này lần lượt là 40% và 12% trong năm 2019, và 46% và 17% trong quý 1/2020.

Lợi nhuận 2020 kỳ vọng giảm 10% so với 2019 dù trong kịch bản lạc quan

- Trong kịch bản lạc quan, ban lãnh đạo VHC đặt ra kế hoạch lợi nhuận năm 2020 là 1,063 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2019 với giả định xuất khẩu cá tra trên toàn thế giới sẽ phục hồi trong quý 3. Về trường hợp xấu nhất khi sự sụt giảm nhu cầu cá tra tiếp tục kéo dài đến hết năm và ngoại tệ tiếp tục biến động mạnh, VHC ước tính lãi ròng có thể giảm xuống mức thấp nhất là 800 tỷ đồng (-33% YoY) cùng với doanh thu 6,450 tỷ đồng (-18% YoY).

Quan Điểm Phân Tích Kỹ Thuật

Xu Hướng Kỹ Thuật

Thị Trường Cơ Sở



Nguồn : FiinPro, KB Securities Vietnam

- VNIndex tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm nhẹ với mẫu nến "hanging man" được hình thành.
- Hình thái nến không mấy tích cực xuất hiện tại vùng kháng cự mạnh quanh 795 và sau một nhịp hồi phục kéo dài khiến rủi ro đảo chiều điều chỉnh đứng ở mức cao.
- NĐT được khuyến nghị kiên nhẫn chờ nhịp điều chỉnh rõ nét (VNIndex quay xuống vùng hỗ trợ gần tại 75x) trước khi trải lệnh mở lại 1 phần vị thế ngắn hạn.

Hợp Đồng Tương Lai Chỉ Số VN30



Nguồn : FiinPro, KB Securities Vietnam

- VN30 có phiên giảm co đi ngang với mẫu hình nến doji.
- Mẫu nến đảo chiều xuất hiện tại vùng kháng cự quanh 735 khiến rủi ro đảo chiều điều chỉnh tiếp tục đứng ở mức cao.
- NĐT được khuyến nghị giữ tỷ trọng SHORT qua đêm ở mức vừa phải và kết hợp quay vòng thêm 1 phần tỷ trọng trong phiên tại vùng hỗ trợ gần 720-725 của VN30 để tăng hiệu quả cho vị thế.

KBSV Danh Mục Đầu Tư Mẫu

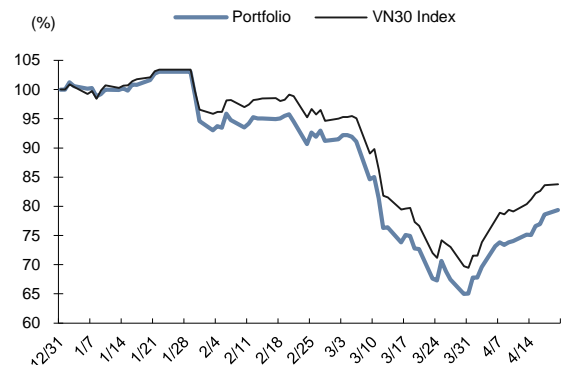
Khối Phân Tích KBSV

Phương Pháp Tiếp Cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VNIndex.
- Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN Index 30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	0.18%	0.96%
Tăng lũy kế (YTD)	-16.24%	-20.63%

So Sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 20/04/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	84,300	2.8%	-27.3%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	21,800	2.3%	-18.6%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	60,200	0.8%	-21.5%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	16,650	-2.1%	-15.6%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - MCredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế huy động vốn
Refrigeration Engineering (REE)	11/10/2018	30,850	-0.5%	-9.3%	- Mảng cho thuê văn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	51,300	0.2%	33.2%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	01/31/2020	19,850	-1.2%	-18.6%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
Vietjet (VJC)	05/02/2019	117,200	-0.2%	-9.3%	- Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh do tác động ngắn hạn của dịch Corona - Hưởng lợi từ diễn biến sụt giảm sâu của giá dầu - Triển vọng dài hạn khả quan, kỳ vọng việc dự án Long Thành được đẩy nhanh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	21,200	2.4%	-9.6%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbac City Development (KBC)	09/03/2020	12,700	5.0%	-7.3%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khô ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
HPG	2.4%	36.5%	28.4
PLX	-1.5%	13.1%	6.7
VRE	0.9%	31.8%	5.6
GEX	0.7%	15.2%	4.8
SSI	-1.1%	51.4%	3.9

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khô ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VCS	-3.1%	2.5%	0.1
INN	-3.5%	9.5%	0.1
THB	6.3%	3.9%	0.1
SD5	6.8%	9.9%	0.0
IDV	-2.8%	14.2%	0.0

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Truyền thông	20.2%	YEG, PNC
Bán lẻ	10.7%	MWG, FRT
Công nghệ thông tin	9.7%	FPT, CMG
Ô tô và phụ tùng	9.2%	TCH, DRC
Tài nguyên Cơ bản	8.9%	HPG, AAA

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Bảo hiểm	41.2%	BVH, BMI
Du lịch và Giải trí	29.7%	HVN, VJC
Thực phẩm và đồ uống	24.9%	SAB, VNM
Truyền thông	23.0%	YEG, YEG
Dầu khí	22.7%	PLX, PVD

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Bất động sản	1.5%	AGG, HPX
Ngân hàng	2.0%	BID, EIB
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.1%	GEG, PMG
Y tế	2.7%	SPM, VMD
Dịch vụ tài chính	3.5%	IBC, TVB

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Ô tô và phụ tùng	12.0%	CTF, SRC
Dịch vụ tài chính	12.1%	TVB, TVS
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12.3%	STG, CAV
Xây dựng và Vật Liệu	12.7%	ROS, CTI
Hóa chất	15.0%	HRC, VPS

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNĐtỷ)	GTGD (VNĐtrệu , USDmn)	Room còn lại (%, -1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VC	VINGROUP JSC	96,200	325,390 (13,875)	111,630 (4.7)	22.4	43.4	25.8	31.3	8.8	12.4	3.9	3.3	0.1	0.2	16.6	-16.3
	VHM	VINHOMES JSC	68,500	225,332 (9,609)	52,787 (2.2)	34.3	8.3	7.0	35.4	38.4	32.5	2.7	1.9	0.0	1.8	7.4	-19.2
	VRE	VINCOM RETAIL JS	26,200	59,535 (2,539)	73,038 (3.1)	17.2	19.5	15.7	14.0	10.8	12.1	2.1	1.9	-1.1	2.9	28.4	-22.9
	NVL	NOVA LAND INVES	52,700	51,095 (2,179)	23,686 (1.0)	32.3	19.0	18.5	-11.3	12.0	11.8	2.1	1.8	0.0	1.3	3.3	-11.4
	KDH	KHANGDIENHOUSE	20,900	11,379 (485)	9,559 (0.4)	4.8	9.9	8.7	16.8	14.6	15.2	1.3	1.3	0.0	3.7	4.5	-22.3
	DXG	DAT XANH GROUP	10,550	5,473 (233)	23,648 (1.0)	7.6	4.5	3.7	-6.2	14.1	17.6	0.6	0.6	6.7	16.6	1.0	-27.2
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	71,900	266,668 (11,371)	100,405 (4.3)	6.3	14.2	11.9	17.9	21.7	20.5	2.6	2.2	0.7	1.6	16.9	-20.3
	BID	BANK FOR INVESTM	37,100	149,217 (6,363)	48,174 (2.0)	12.2	17.9	14.0	13.1	12.8	12.4	1.9	1.6	-0.8	-0.1	12.1	-19.6
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	17,700	61,952 (2,642)	36,628 (1.6)	0.0	5.6	4.9	8.9	17.1	17.6	0.9	0.7	-0.3	2.9	2.0	-24.8
	CTG	VIETNAM JS COMM	19,850	73,910 (3,152)	122,191 (5.2)	0.3	7.7	5.2	35.2	13.8	17.0	0.9	0.8	-1.2	1.3	0.3	-5.0
	VPB	VIETNAM PROSPERI	21,000	51,193 (2,183)	82,282 (3.5)	0.3	5.4	4.7	11.8	20.5	19.7	1.0	0.8	-2.1	5.3	-0.2	5.0
	MBB	MILITARYCOMMERC	16,650	40,150 (1,712)	113,050 (4.8)	0.0	4.4	3.9	19.3	21.4	20.9	0.9	0.7	-2.1	5.7	4.1	-20.0
	HDB	HDBANK	21,350	20,622 (879)	32,125 (1.4)	8.2	5.4	4.6	17.0	21.4	20.7	0.9	0.7	-0.7	5.7	2.2	-22.5
	STB	SACOMBANK	9,550	17,225 (735)	94,516 (4.0)	12.7	6.3	5.1	39.1	10.1	12.7	0.6	0.5	-1.8	5.6	-2.6	-5.0
	TPB	TIENPHONGCOMME	18,300	14,943 (637)	4,969 (0.2)	0.0	4.0	3.7	44.5	25.7	21.6	0.9	-	-1.1	5.2	-16.4	-13.1
	EIB	VIETNAM EXPORT-I	15,200	18,687 (797)	6,699 (0.3)	0.0	20.1	20.7	18.6	5.8	5.3	1.1	1.1	0.0	0.0	-4.7	-14.6
Bảo hiểm	BVH	BAOVIET HOLDING	47,850	35,520 (1,515)	33,870 (1.4)	20.2	29.1	21.4	1.0	6.9	9.0	1.8	1.7	-1.2	3.5	37.9	-30.2
	BMI	BAOMINHINSURANC	22,000	2,010 (086)	6,532 (0.3)	12.6	-	-	-	-	-	-	-	4.8	27.9	29.4	-11.3
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	13,700	8,233 (351)	46,313 (2.0)	48.6	8.4	7.7	-11.9	10.5	10.6	-	-	0.7	4.2	14.7	-12.0
	VCI	VIET CAPITAL SEC	19,100	3,138 (134)	6,145 (0.3)	65.7	-	-	-	14.1	-	-	-	-3.5	6.1	5.2	-35.3
	HCM	HOCHIMINH CITY	16,450	5,021 (214)	29,890 (1.3)	45.8	4.6	-	15.7	12.5	-	-	-	-2.1	6.1	17.9	-23.0
	VND	VNDIRECT SECURIT	11,800	2,461 (105)	8,377 (0.4)	11.2	-	-	-	10.4	-	-	-	-3.7	4.0	-7.1	-18.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIETNAM DAIRYP	100,000	174,138 (7,426)	155,992 (6.6)	41.3	17.7	16.3	3.7	38.2	38.9	5.9	5.4	0.7	0.9	11.1	-14.2
	SAB	SAIGON BEER ALCO	176,900	113,443 (4,837)	13,346 (0.6)	36.6	24.7	20.9	7.5	24.3	26.5	5.6	5.0	7.0	25.5	40.4	-22.4
	MSN	MASAN GROUP CORP	59,400	69,435 (2,961)	117,790 (5.0)	13.0	26.2	20.6	-30.3	7.4	8.3	1.6	1.5	-2.0	2.2	20.7	5.1
	HNG	HOANGANH GIA LA	12,750	14,134 (603)	3,864 (0.2)	48.7	-	-	-	-	-	-	-	0.0	0.4	0.4	-8.3
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	117,200	61,394 (2,618)	30,441 (1.3)	11.3	14.5	12.2	-9.5	25.6	27.3	3.6	3.2	-0.2	1.3	13.8	-19.8
	GMD	GEMADEPT CORP	17,950	5,330 (227)	6,764 (0.3)	0.0	13.0	11.4	-53.2	7.3	8.3	0.9	0.9	-2.2	7.5	9.1	-23.0
	CII	HOCHIMINH CITY	19,800	4,907 (209)	19,632 (0.8)	24.2	10.6	9.7	136.4	9.6	9.7	1.0	1.0	-1.7	6.2	-0.5	-12.0
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	3,860	2,191 (093)	75,945 (3.2)	46.6	-	-	-	-	-	-	-	-1.5	-5.4	-26.3	-77.7
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	16,800	8,202 (350)	17,773 (0.8)	33.8	9.8	7.4	-12.1	9.6	15.5	1.2	1.2	0.9	12.0	15.9	-13.2
	CTD	COTECCONS CONSTR	61,700	4,707 (201)	11,808 (0.5)	2.6	9.2	8.3	-39.4	6.4	6.8	0.6	0.5	0.0	15.3	14.7	20.3
	REE	REE	30,850	9,565 (408)	16,977 (0.7)	0.0	5.7	4.8	-2.8	14.9	15.6	0.8	0.7	-0.5	1.5	3.5	-15.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNĐ tỷ)	GTGD (VNĐ triệu USDmn)	Room còn lại (% -1đ)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Tiện ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	68,800	131,680 (5,615)	55,925 (2.4)	45.6	16.2	12.6	-14.1	15.8	21.0	2.6	2.5	1.6	1.2	18.8	-26.6
	NT2	PETROVIETNAM NHO	19,200	5,527 (236)	8,426 (0.4)	31.3	7.9	7.3	-3.5	17.0	18.0	1.3	1.3	1.6	4.9	9.7	-11.3
	PPC	PHALAI THERMAL	23,900	7,663 (327)	5,093 (0.2)	32.5	7.5	8.0	-7.1	16.8	15.8	1.2	1.2	0.4	-3.0	8.6	-11.2
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	21,200	58,535 (2,496)	158,195 (6.7)	12.6	7.0	5.4	-1.1	17.5	19.2	1.1	0.9	2.4	9.6	14.0	-9.8
	DPM	PETROVIETNAM FER	14,850	5,811 (248)	21,515 (0.9)	32.0	10.5	10.0	-4.1	7.6	8.5	0.7	0.7	6.8	7.2	26.9	14.7
	DCM	PETROCA MAU FER	7,060	3,738 (159)	6,259 (0.3)	47.2	-	-	-	-	-	-	-	7.0	13.7	19.3	8.6
	HSG	HOA SENG GROUP	6,700	2,836 (121)	28,969 (1.2)	31.5	7.2	5.4	0.0	7.0	8.5	0.4	0.4	-1.2	18.6	15.1	-14.2
	AAA	ANPHAT BIOPLAST	12,200	2,089 (089)	22,366 (1.0)	36.8	5.3	8.9	51.8	14.8	9.0	0.6	0.5	3.0	14.6	15.1	-3.9
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	43,900	52,277 (2,229)	46,274 (2.0)	6.9	13.9	12.5	6.8	17.0	19.8	2.5	2.2	6.0	8.8	8.1	-21.6
	PVD	PETROVIETNAM DRI	10,450	4,401 (188)	52,602 (2.2)	34.3	33.8	13.4	-7.6	1.0	2.6	0.3	0.3	6.6	5.6	19.2	-30.6
	PVT	PETROVIET TRANSP	11,000	3,096 (132)	17,142 (0.7)	21.9	5.9	5.3	-9.6	11.5	12.2	0.6	0.6	6.8	19.8	30.2	-34.5
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILEWORLD INV	84,300	38,173 (1,628)	135,749 (5.8)	0.0	9.4	7.6	15.5	29.9	30.7	2.4	1.9	2.8	12.4	9.2	-26.1
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	60,200	13,556 (578)	51,426 (2.2)	0.0	12.6	10.6	7.9	23.6	23.1	2.6	2.1	0.8	4.5	9.5	-30.0
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	61,500	1,815 (077)	2,190 (0.1)	68.8	25.9	18.8	-28.1	6.8	8.6	1.7	1.6	4.2	21.3	17.1	66.2
	FRT	FPT DIGITAL RETA	18,850	1,489 (063)	5,921 (0.3)	7.2	9.9	9.1	-33.4	11.1	10.6	0.9	0.8	6.8	25.7	32.7	-10.5
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	43,700	5,921 (252)	22,158 (0.9)	40.4	5.5	6.0	30.3	38.0	30.4	1.9	1.7	-1.4	6.5	5.8	14.4
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	90,100	11,780 (502)	2,726 (0.1)	45.8	18.7	17.8	4.1	19.2	18.7	3.3	3.1	1.2	1.0	15.5	-1.5
	PME	PYMEPHARCO JSC	59,500	4,463 (190)	1,234 (0.1)	37.9	-	-	-	-	-	-	-	1.2	0.8	4.8	9.6
IT	FPT	FPT CORP	51,300	34,970 (1,491)	102,323 (4.4)	0.0	10.3	8.9	18.8	24.6	25.3	2.3	2.0	0.2	10.3	7.5	-12.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOẢNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KB VIỆT NAM

Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình

binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Ví mô & Chiến lược Thị trường

Giám đốc Kinh tế Ví mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh

anhdt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ví mô – Thái Thị Việt Trinh

trinhhtt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng

tungla@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu

hieudd@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng

tungna@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga

ngaphb@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Lê Thành Công

congl@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ngân hàng Tài chính – Nguyễn Thị Thu Huyền

huyenntt@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim

harrison.kim@kbf.com

Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung

dungdpp@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Thủy sản & Dược phẩm – Nguyễn Thanh Danh

danhnt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Hóa chất – Nguyễn Vinh

vinhn@kbsec.com.vn

Bộ phận Marketing Research

Chuyên viên Marketing Hàn Quốc – Seon Yeong Shin

shin.sy@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.